

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2026/HSST
Ngày 13 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Phạm Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 73/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Tạ Hải Đ, sinh năm 1960, tại tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: Thôn M, xã N, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tạ Quốc T (Liệt sĩ chống Mỹ) và bà Chu Thị T1 (đã chết); vợ: Phạm Thị M và có 03 con (lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1994); nhân thân: Ngày 22/4/1998, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Gá bạc”. Ngày 14/4/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình) xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/12/2025 đến ngày 27/12/2025 chuyển sang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh N cho đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Ông Trần Văn T2; vắng mặt.

+ *Người chứng kiến:* Chị Tạ Thị Thùy D; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Hải Đ ở thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình bị tố cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 18/12/2025, Công an xã N, tỉnh Ninh Bình phối hợp chính quyền địa phương đến nơi cư trú để yêu cầu Đường đến trụ sở Công an xã N thực hiện test chất ma túy trong cơ thể. Khi Công an đến, phát hiện trên tay Đ đang cầm một hộp nhựa màu trắng. Đường khai nhận bên trong hộp nhựa có chứa ma túy, loại Heroine cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra bên trong hộp nhựa phát hiện 16 đoạn ống nhựa, bên trong các đoạn ống nhựa có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Lực lượng Công an đã đưa Đ và tang vật về Công an xã N để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng bị thu giữ, tạm giữ gồm: 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có chứa 16 đoạn ống nhựa, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu "QT". Thu giữ mẫu nước tiểu của Tạ Hải Đ đựng trong chai nhựa màu trắng, được niêm phong, ký hiệu “NT”.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Hải Đ, kết quả thu giữ: 01 lọ nhựa màu vàng hình con vịt, bên trong có 03 đoạn ống nhựa, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX01”. 01 hộp nhựa màu xanh, bên ngoài có chữ Bigbabol, bên trong hộp nhựa có 04 đoạn ống nhựa, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX02”. 01 vỏ nilon màu nâu trắng, bên trong có 12 đoạn ống nhựa, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX03”. 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp đậy màu xanh, bên trong có 02 đoạn ống nhựa, mỗi đoạn đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX04”.

Tại bản Kết luận giám định số 88/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận:

“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong hộp ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,380g (Một phẩy ba trăm tám mươi gam), loại Heroine (H).

Mẫu bột màu hồng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,459g (Một phẩy bốn trăm năm mươi chín gam), loại: Methamphetamine, H (H).

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,353g (Không thấy ba trăm năm mươi ba gam), loại: Heroine (H).

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,153g (Một thấy một trăm năm mươi ba gam), loại: Heroine (H).

Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KX04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,206g (Không thấy hai trăm linh sáu gam), loại: Methamphetamine.”.

Tại bản Kết luận giám định số 89/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, M1 và C trong mẫu nước tiểu của Tạ Hải Đ gửi giám định”.*

Cáo trạng số 138/CT-VKS-KV6 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình truy tố bị cáo Tạ Hải Đ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên một phần quan điểm truy tố theo Cáo Trạng số 138/CT-VKS-KV6 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình, đề nghị HĐXX căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Tạ Hải Đ phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, xử phạt bị cáo Tạ Hải Đ mức án tù 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Rút một phần cáo trạng truy tố bị cáo Tạ Hải Đ theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận nhưng đề nghị HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn nhận tội. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; kết luận điều tra; cáo trạng truy tố bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 18/12/2025, tại nơi ở của Tạ Hải Đ, thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình, lực lượng Công an xã N, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang Tạ Hải Đ đang có hành vi cất giữ trái phép tổng khối lượng 4,551 (*Bốn phẩy năm trăm năm mươi một*) gam ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tạ Hải Đ gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 138/CT-VKS-KV6 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã bị xử phạt tù về tội “Gá bạc” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có bố đẻ là Liệt sĩ, bà nội là bà mẹ Việt Nam anh H, bản thân bị cáo là người cao tuổi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã bị xét xử nhiều lần nhưng không tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ấn định mức hình phạt phù hợp, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã rút một phần cáo trạng truy tố đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Thấy rằng bị cáo không nghề nghiệp ổn định, mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên Viện kiểm sát rút một phần cáo trạng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tạ Hải Đ là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án:* 01 hộp niêm phong số 88/KTHS, một mặt hộp có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT”; phong bì niêm phong số 88/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả KX01”; phong bì niêm phong số 88/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả KX02”; phong bì niêm phong số 88/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả KX03”; phong bì niêm phong số 88/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả KX04”. Đây là mẫu vật hoàn trả sau giám định ma túy, là vật chứng cần lưu hành nên HĐXX cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các tình tiết khác:* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tạ Hải Đ, do chỉ có duy nhất lời khai của Đ nên cơ quan CSĐT - Công an tỉnh N không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Hải Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Tạ Hải Đ 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/12/2025.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tạ Hải Đ.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp niêm phong số 88/KTHS, một mặt hộp có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT”, tại các mép hộp có chữ ký của Đỗ Thị Hồng H1, Chu Khánh P và dấu của phòng K công an tỉnh Ninh Bình; 04 phong bì niêm phong số 88/KTHS, trên bề mặt các phong bì ghi lần lượt “Mẫu vật hoàn trả KX01”; “Mẫu vật hoàn trả KX02”; “Mẫu vật hoàn trả KX03”; “Mẫu vật hoàn trả KX04”, mặt sau có chữ ký của Đỗ Thị Hồng H1, Chu Khánh P và dấu của phòng K công an tỉnh N (*Đặc điểm, tình trạng, số hiệu vật chứng được ghi như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan CSĐT - Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 31/3/2026*)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tạ Hải Đ phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6-Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Mai Hương

